

Kinh Môn, ngày 14 tháng 8 năm 2018

Số: 231/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 268/2018/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2018, giữa⁽²⁾:

- N đơn: Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1992;

ĐKKHKT: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện K, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh Phan Văn Th, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng thỏa thuận giao cả hai con chung là cháu Phan Văn B, sinh ngày 03/9/2013 và cháu Phan Thị N, sinh ngày 29/12/2014 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc tính từ tháng 8/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị T tự nguyện không yêu cầu anh Phan Văn Th phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con và các thành viên trong gia đình không được

cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Văn Th đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương là 300.000đ; hoàn trả lại chị Nguyễn Thị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại (theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2017/0001734 ngày 10/7/2018).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn;*
- *Chi Cục T.H.A huyện Kinh Môn*
- *UBND xã T, Kinh Môn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Chu Văn Nghĩa